

Đối Thoại Giữa BS Bùi Thế Hoàn và BS Vũ Đức Giang

(BPT: AHCC chúng ta trong mấy số AHCC trước đây đã từng “băng khuâng” để tìm một hướng đi xây dựng lại đất nước Việt Nam. Giờ Bác Sĩ giờ này cũng đang gấp “băng khuâng” như AHCC chúng ta. Một AHCC ở San Francisco gởi bài đối thoại của hai Bác Sĩ dưới đây xin đăng vào Bản Tin 66 để chúng ta tiện theo dõi có phần hiểu biết về hai chữ “băng khuâng” này.

* * *

THỦ BÀN VỀ THÁI ĐỘ CỦA GIỚI Y SĨ VIỆT NAM TẠI HOA KỲ

BS BÙI THẾ HOÀNH

Cũng như những lần trước, Đại Hội Y Sĩ Việt Nam tại Hoa Kỳ 1994 đã khai mạc và bế mạc. Sau phần bầu cử, hội thảo và dạ vũ, Đại Hội đã ra Quyết Nghị: “Xác quyết một lần nữa lập trường dứt khoát không chấp nhận bất cứ hình thức hợp tác

nào với nhà cầm quyền Hà Nội, và không tham gia bất cứ công tác nào có thể trực tiếp hay gián tiếp làm lợi cho chính quyền Cộng sản, kéo dài thêm ách thống trị độc tài, phi nhân...”

Xin mạn phép được phiên dịch là “cứ khoanh tay ngồi yên mà tiếp tục đậm chân tại chỗ ...”

Theo thông cáo chính thức, Đại Hội đã “thành công rực rỡ”. Các y sĩ tham dự, sau khi bầu bán, nhận định, dạ vũ và quyết nghị, đã lại vui vẻ chia tay nhau ai trở về “phòng mạch” nấy, hẹn ngày tái ngộ tại đại hội năm tới.

Từ nhiều năm qua, trên đây là cái “routine” quen thuộc của các hội đoàn y sĩ Việt Nam tại Hoa Kỳ. Năm này qua năm khác, hoạt động của các hội y sĩ đại khái chỉ có bấy nhiêu đó mà thôi. Lập trường cố định những năm trước, thiết tưởng cũng dễ hiểu. Bởi vì tuy chiến tranh Việt Nam đã được giải quyết từ 20 năm nay rồi, nhưng bầu không khí trong

cộng đồng về vấn đề này vẫn còn sôi động. Thượng sách vẫn là tiếp tục chơi “nhạc cổ điển” với những điệp khúc quen thuộc, vì đó là một thái độ an toàn nhất trong không những cho những người có trách nhiệm tổ chức, mà còn cho cả những người tham dự.

Thái độ cố hữu của hội Y Sĩ phản ánh dư luận chung trong cộng đồng và báo giới, và vì vậy, đã giúp phần nào về “nghề nghiệp” cho các hội viên, nên đã được đa số ủng hộ.

Thái độ này rất ĐÚNG. Không ai dám nói lập trường chống cộng của Hội là SAI cả.

Tuy nhiên, mỗi năm, kéo từ những khách sạn sang trọng này tới khách sạn sang trọng khác, giữ những ồn ào của dạ tiệc, dạ vũ, lẵn tiếng hô nghị quyết, đã không thấy cái tên những tiếng nói khác.

Lạm dụng chiêu bài chống cộng để chối bỏ trách nhiệm cơ bản của người y sĩ, khóa miệng những tiếng nói xây dựng, ép đặt hội trong vị thế bất động, và gạt bỏ mọi ý kiến mong đưa hội trở về những mục tiêu đúng đắn, phi chính trị, là điều không nên và không chính đáng.

Cộng sản trong nước càng độc ác, càng tàn bạo, Hội lại càng nên làm nhiều công tác nhân đạo cho đồng bào trong nước mới đúng. Chống Cộng và yểm trợ nhân đạo là hai công tác không hề đối nghịch mà trái lại còn bổ túc cho nhau.

Đối với những ai đã về thăm quê hương, đã thấy tận mắt những thiếu thốn cùng cực của người dân trong nước mỗi khi đau yếu, thì thái độ “khoanh tay ngồi yên” của y giới Việt Nam tại Hoa Kỳ quả là một điều bí ẩn.

Người dân trong nước đề cập ở đây là những người dân đen bình thường, là hàng triệu gia đình quân nhân công chức quốc gia của thời kỳ tiền 1975. Cán bộ, đảng viên cao cấp

cộng sản cũng như gia đình họ khi bị đau yếu, đau thèm đi khám bác sĩ “lô-canhh” như bọn dân đen. Họ đã có những danh sư từ Mayo Clinic, Cleveland Clinic, Villejuif hay Val de Grace đến chữa trị cho họ rồi. Khi người dân đen bị đau yếu, kể cả đa số dân nghèo miền Bắc, không những họ thiếu thầy, thiếu thuốc, họ còn không có từ miếng bông băng cho đến cây kim chích. Họ thiếu thốn đủ mọi thứ.

Đó hết tội lén đau cộng sản là việc làm dễ dàng nhất, vừa an toàn lại ít tốn kém.

Vì cộng sản mà hơn 50% y sĩ miền Nam đã phải di tản Tự Do. Tỉ lệ này có thể đã đóng góp không ít vào con số tử xuất tiêu hối Việt Nam cao nhất Đông Nam Á. Tử xuất bệnh người lớn cũng cao không kém. Và tỉ lệ bình quân y sĩ trên mỗi đầu người dân Việt Nam thấp nhất trong vùng.

Thống kê của Y Sĩ Đoàn năm 1974 cho biết miền Nam có tất 2.500 y sĩ, vừa quân y lẫn dân y. Tại Đại Hội Y Sĩ Việt Nam/The Giới Tự Do tại Orlando, Florida năm 1993, bác sĩ Ira Singer của AMA (Hội Y Sĩ Mỹ) cho biết hiện nay có khoảng 2000 y sĩ tốt nghiệp tại Việt Nam đang sinh sống ở Hoa Kỳ, trong số đó 1200 người đang hành nghề. Nếu cộng thêm số y sĩ Việt Nam ở Canada, Úc Châu và Âu Châu nữa thì con số này lên tới xấp xỉ tổng số 2500 y sĩ của miền Nam vào năm 1975.

Tôi không có con số của các ngành y tế khác như nha sĩ, dược sĩ, y tá v.v. nhưng theo ước đoán thì tỉ số ra đi của họ cũng cao không kém gì phía bên y sĩ.

Đối với một nước chậm tiến, bị chiến tranh tàn phá, mà một sớm một chiều mất gần như toàn bộ nhân lực chuyên môn, thì thử hỏi làm sao nền y tế trong nước không suy sụp và súc

khỏe dân chúng không tồi tệ cho được?

Với phương tiện eo hẹp, Việt Nam phải mất nhiều thế hệ mới có thể thay thế được con số những chuyên viên y tế đã ra đi.

Để lấp khoảng trống về nhân lực chuyên môn to lớn đó, trong nước đã phải cấp bách đào tạo những nhân viên trung cấp để đáp ứng nhu cầu. Phẩm chất của các nhân viên này không thể nào so sánh được với trình độ chuyên môn của những người đã ra đi. Nhiều bạn đồng nghiệp của tôi đã cải tạo về đã nói “bác sĩ Cộng sản, tụi nó dốt lám, chẳng biết mô tê gì về y khoa cả” là điều rất chính xác.

Trên thế giới chưa có cuộc đình công nào kéo dài 20 năm mà chưa thấy triền vọng chấm dứt. Tại Hoa Kỳ, y sĩ hay y tá đôi khi cũng đình công ít ngày, nhưng họ vẫn chu toàn trực gác để chữa trị những trường hợp khẩn cấp.

Tại miền Nam Việt Nam, cuộc tổng đình công của toàn ngành y tế đã liên tục kéo dài từ 1975 cho đến nay, những người ra đi không hề nghĩ tới chuyện ai sẽ thay thế hay ai sẽ lo săn sóc, chữa trị những trường hợp khẩn cấp của đồng bào.

Y sĩ miền Nam vì “tinh thần chống cộng” quá cao nên đã luôn miệng nói chỉ khi nào hết cộng sản mới trở về mà thôi (?), 20 năm, chừ 30 năm, 40 năm cũng vẫn kiên trì chờ.

Khi nói “khi hết cộng sản sẽ trở về” thì e rằng quá lạc quan. Có lẽ đọc thành “khi hết cộng sản sẽ trợ giúp” thì may ra.

Tuy nhiên, đối với một số “nhà trí thức lớn” ở trong Hội Y Sĩ, câu “khi nào hết cộng sản” vẫn còn quá mơ hồ (?). Theo họ, cần phải định nghĩa lại cụm từ “Hậu Cộng Sản” cho thêm rõ ràng minh bạch. Bởi vì nếu một ngày đẹp trời nào đó tự nhiên hết cộng sản thì họ sẽ chối với,

miệng mắng quai, vì họ sẽ phải trực diện với động từ “Trợ Giúp”. Bởi vậy, phải định nghĩa sao cho đến khi hữu sự (đã từng có người viết tham luận về chính sách cho Việt Nam vào thời ... “hậu cộng sản”), có thể long trọng tuyên bố là tình hình trong nước chưa hội đủ điều kiện trong định nghĩa của cụm từ “hậu cộng sản” để sẽ lại tiếp tục múa đường quyền “dậm chân tại chỗ” như cũ.

Đối với người y sĩ, thái độ “phải hết cộng sản mới giúp” hoặc thái độ “bất hợp tác kinh niên” đều không thích hợp và quá cực đoan. Tuy nhiên, những hào nhoáng và ồn ào của những buổi đại hội, thái độ này lần nào cũng được hưởng ứng và tán thưởng nhiệt liệt.

Khi bàn cãi về chương trình “hậu cộng sản”, các đồng nghiệp của tôi trong Hội đã đóng góp nhiều ý kiến về vấn đề này. Họ vận dụng nội công, nhăn trán suy nghĩ những phương cách để cải thiện thảm trạng y tế tại Việt Nam. Sau nhiều lần hội thảo và bàn cãi sôi nổi, họ đã để ra được một số ý kiến chính được tóm tắt như sau:

– Ý kiến thứ nhất, rất được thiện cảm của nhiều người trong Hội, là tiếp tục chống cộng cho tới khi cộng sản nhào. Sau khi cộng sản thật sự nhào rồi thì các y sĩ Việt Nam tại Hoa Kỳ sẽ theo chân các “nhà trí thức lớn” trong Hội, có tầm vóc lãnh tụ như cõi BS Jean Bernard Tran hay BS Paul Pham chẳng hạn, trở về Saigon, mở lại phòng mạch, giúp đồng bào.

Vì không phải là một thày bói nên tôi không biết khi nào cộng sản mới nhào? Hoặc là sau khi cộng sản nhào rồi, có độ bao nhiêu y sĩ Việt Nam ở đây muốn về nước phục vụ? Bởi thế, ý kiến trên đây tuy có hay, và đa số đồng tình thật, nhưng theo tôi không được thực tế lắm.

– Ý kiến thứ hai sau đây, cũng không kém phần độc đáo, lại muốn y giới Việt Nam tại Hoa Kỳ phải biết đoàn kết, vận dụng trí tuệ, “đẩy mạnh áp lực” vào chính phủ và quốc hội Mỹ, bằng cách biểu tình, tuyệt thực, kiến nghị v.v. để ép buộc họ phải nhận hết số đồng bào tị nạn tại các trại, rồi sẽ thừa thắng xông lên đòi họ phải cho hết 70 triệu đồng bào trong nước sang đây một lượt. Ý kiến này mới thật ác liệt! Vì nếu thực hiện được, biết đâu không những cả nhà ông Đỗ Mười, mà đến cả cái cột đèn ở Saigon cũng bò đi tìm tự do tuốt luốt hết. Nó còn tham tình ở chỗ, nếu chẳng may có kết quả, không những sẽ giải quyết được thảm trạng y tế ở trong nước, mà còn giúp các bác sĩ Việt Nam tại Mỹ có thêm nhiều thân chủ nữa.

Tuy nhiên, qua các vụ Cuba và Haiti gần đây, ý kiến hấp dẫn và béo bở này cũng chẳng có chút thực tế nào ở trong đó cả.

Nói tóm lại, những ý kiến này bàn di tinh lại chỉ mất thời giờ.

Nếu y sĩ Việt Nam tại Hoa Kỳ không muốn thấy cảnh đồng bào ruột thịt của mình ở trong nước, mỗi khi đau yếu, phải phó thác sinh mạng vào những bác sĩ cộng sản thiếu khả năng, thì tôi thiết nghĩ những người y sĩ Việt Nam tại đây hãy mạnh dạn lên tiếng, hãy nói ra cảm nghĩ từ trong lòng mình, đòi các phần tử bảo thủ đang lãnh đạo Hội hãy lắng nghe tiếng nói của nhân đạo, đòi hỏi họ phải ngừng bàn luận những chuyện viễn vông. Và thay vì dùng thời giờ thảo tú Quyết nghị này đến Nghị quyết khác, họ hãy dành công sức làm những công tác hữu ích, hợp với bản chất và thiên chức của người y sĩ hơn.

“Đổi Mới” ở đây thực ra chỉ là quay về với thái độ muôn thuở của con người Áo Trắng: Tình thương không giới hạn.

Không ai ép buộc y giới phải làm những công chuyện to lớn, ngoài khả năng và phương tiện của các hội đoàn y sĩ. Hãy bắt đầu bằng những công tác thiết thực, tuy nhỏ nhưng trong tầm tay thực hiện.

Nói lên thái độ tích cực trên đây phải là bốn phận của tất cả y sĩ Việt Nam tại Hoa Kỳ.

Trợ giúp y tế cho đồng bào có nghĩa là “theo cộng sản” hay “phục tòng cộng sản” như một số y sĩ trong Hội đã xuyên tạc để cố ý né tránh vấn đề hay không?

Tôi xin gián tiếp trả lời những bạn đó bằng câu hỏi sau đây:

– Các y sĩ trong Medecins san Frontière sang Rwanda cứu trợ dân chúng ở đó có “theo” hay “phục tùng” chính quyền khát máu ở đó hay không?

– Các y sĩ tình nguyện sang phục vụ tại Ethiopia, các ca sĩ quốc tế đã tận tình trợ giúp dân chúng và trẻ em Ethiopia có “theo cộng sản” hay “phục tùng” chính thể cộng sản ở Ethiopia hay không?

Nếu y sĩ Việt Nam tại Hoa Kỳ thực tâm muốn cải thiện tình trạng y tế tại Việt Nam để giúp đỡ đồng bào khi đau yếu, tôi thiết nghĩ không gì thực tế bằng công tác giúp đỡ trong nước đào tạo thêm nhiều y sĩ có khả năng thay thế cho những người đã ra đi, hoặc tối thiểu cũng phải yểm trợ bằng sách báo, y cụ, máy móc, tiền bạc và cả “chất xám” nữa để gia tăng phẩm chất của các nhân viên y tế hiện trong nước đang có.

Tôi xin lấy một thí dụ để làm sáng tỏ vấn đề này:

Một ngàn đô la mua được những món sau đây:

– 1 vé máy bay đi Paris, hoặc

– 2 cái kính hiển vi (microscopes) hoặc

– 10 cái học bổng 100 Mỹ Kim

Vé máy bay đi Paris để “các nhà

trí thức lớn” trong Hội đi biểu tình tranh đấu cho nhân quyền, còn microscopes và học bổng để yểm trợ trong nước đào tạo những y sĩ có khả năng.

Theo tôi, cả 3 món trên đây đều cần thiết và đều nên thực hiện.

Thứ tự ưu tiên, việc nào làm trước, việc nào làm sau là quyền của các Hội Y sĩ. Tôi chỉ có “vấn đề” với những “nhà trí thức lớn” ở trong Hội chỉ muốn coi việc đi Paris biểu tình mới là chánh đáng, là nghiêm chỉnh, là chống Cộng, là phù hợp với tôn chỉ của Hội và đáng nên làm. Còn 2 món kia, cái microscopes và học bổng cho sinh viên y khoa là không chính đáng, là không nghiêm chỉnh, là thân Cộng, là không phù hợp với tôn chỉ Hội và không nên làm (?).

Nên làm hay không nên làm chỉ mới là thái độ. Có bắt tay hay không lại là một chuyện khác.

Để kết luận, tôi tin tưởng và dám “Xác Quyết Một Lần Nữa” rằng: Yểm trợ y tế cho quê hương là một việc làm phù hợp với tinh thần nhân đạo và thiên chức của người y sĩ. Nó hoàn toàn không làm thoái hóa lập trường chính trị và vẫn đúc lòng yêu nước của mỗi người. Về vấn đề này, người y sĩ Việt Nam tại Hoa Kỳ có thể chọn lựa thái độ thích hợp cho mình và cho đoàn thể không mấy khó khăn, có khó khăn chẳng là tại lòng người không muốn hay chưa muốn đó thôi.

Los Angeles, ngày 18-10-1994

Bùi Thế Hoàn

* * *

